

GD		Thứ 2 Ngày 13/10/25		Thứ 3 Ngày 14/10/25		Thứ 4 Ngày 15/10/25		Thứ 5 Ngày 16/10/25		Thứ 6 Ngày 17/10/25		Thứ 7 Ngày 18/10/25		Chủ nhật Ngày 19/10/25	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
T14	1	Y2A+B Tim mạch	Y3I+K Nội tiết		Y1I+K Module 1	Y1G+H Module 2	Y3E+F Dịch tế	Y1I+K Module 2	Y3C+D Dịch tế	Y1I+K Module 1	Y1P+Q Module 1				
	2	Y3I+K SDSS		Dược 3A+B TTHCM			Y3I+K Thần kinh		Đ.D 2C+D KTCT	Đ.D 2C+D Đ.DCB1					
	3	Y3G+H SKMT	Y1E+F Module 2	Y1E+F Module 1		Y1P+Q Module 1	Y1A+B Module 1		Y1C+D Module 1						
T13	1	Y3A+B Thần kinh	Y2C+D Tim mạch	Y2E+F Tim mạch	Y3E+F Thần kinh	Y3A+B SDSS	Y2A+B Tim mạch	Y1G+H Module 1	Y3A+B TCYT	Y3A+B Nội tiết	Y2I+K Tim mạch				
	2	Y1G- Tin	Y1I- Tin	Y1I- Tin	Y1P- Tin		Y1G- Tin								
	3	YCT2A+B Tim mạch	Y3C+D SDSS	Y1C+D Module 1		Y2I+K Tim mạch	Y3G+H Nội tiết	Y2C+D Tim mạch	Y3E+F SDSS						
	4			Y1A1 NN											
T12	1	Y1A+B Module 1	Y1G+H Module 1	Y3G+H Thần kinh	Y2G+H Tim mạch				Y1E+F Module 1	Y2G+H Tim mạch					
	2	Y6H GB Sãn		Y6H GB Sãn		Y6H GB Sãn		Y6H GB Sãn		Y6H GB Sãn					
	3	Y1C+D Module 2	Y3E+F TCYT	Y1P+Q Module 2		Y3C+D Thần kinh	YCT2A+B Tim mạch		Y2E+F Tim mạch	Y1A+B Module 2					
	4									Y1C2 NN					
T11	1	Dược 3C PPNCKH	Y5A Ung thư		Y5A Ung thư		Y5A Ung thư				Y5A Ung thư				
	2		Y4D Nội				Y4D Nội	YHDP3 Tâm lý							
	3	GB Nội	Y5B TMH	GB Nội	Y5B TMH	GB Nội	Y5B TMH	GB Nội	Y5B TMH	GB Nội	Y5B TMH				
	4		YHDP5 Thần kinh		YHDP5 Thần kinh	Dược 5A CĐBCĐB	Y5H Mắt		YHDP5 Thần kinh		YHDP5 Thần kinh				
	5	Y5C THCĐ	Y5H Mắt	YHDP3 PPNCKH	Y5H Mắt	YHCT3 TLH	YHCT3 TTHCM		Y5H Mắt	YHCT3 TCQLYT	Y5H Mắt				
	6														
T10	1		Y5G PHCN		Y5G PHCN		Dược 4C Kiểm nghiệm								
	2	YHDP4 TCQLYT		Dược 4B KT Dược		YHDP4 TCQLYT		Dược 3C TTHCM		YHDP4 KTYT					
	3	Dược 5A DLS			Dược 4B Kiểm nghiệm	Y1D1 NN	Y5G PHCN	YHDP2 Tim mạch	YHCT3 Huyết học		Y4A Sãn				
	4	Y6E GB Ngoại	Y4A Sãn	Y6E GB Ngoại		Y6E GB Ngoại	Y4A Sãn	Y6E GB Ngoại	Y5G PHCN	Y6E GB Ngoại	Y5G PHCN				
	5	KTXN3 SHPT													
	6	Y1E1 NN					Y1E2 NN		Y4B N1 NN		Y1 F2 NN				
T9	1									GB Nội					
T7	2	GB Nội	YHDP2 Tim mạch	GB Nội		GB Nội	Y5E YHCT	GB Nội	Y5E YHCT	Dược 3A PPNCKH	Y5E YHCT				
	3	Dược 4A KT Dược	Đ.D3C Lão khoa		Đ.D3C Lão khoa	Dược 4C KT Dược		YHDP4 NNPL	Đ.D3C Lão khoa	Y1C1 NN	Đ.D3C Lão khoa				
	4	Y4C GB ChT	Y4B Nhi	Y4C GB ChT		Y4C GB ChT	Y4B Nhi	Y4C GB ChT			Y4B Nhi				
	5	YHDP3 GDSK	Dược 4A Kiểm nghiệm			Dược 4A Marketing	Đ.D2A KST	Dược 4C Marketing							
	6	Dược 2D N1 NN	Dược 2D N2 NN	Y1A2 NN	Lớp NN GV	Y1D2 NN		Y1B1 NN	Y4B N2 NN		Y1F1 NN				
	3	Dược 4B Marketing	CK1 Nội NN(A)												

GD	Thứ 2 Ngày 13/10/25		Thứ 3 Ngày 14/10/25		Thứ 4 Ngày 15/10/25		Thứ 5 Ngày 16/10/25		Thứ 6 Ngày 17/10/25		Thứ 7 Ngày 18/10/25		Chủ nhật Ngày 19/10/25	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
4			CK1 Nội LT NL	CK1 NN(B)	CK1 Nội LT NL	CK1 NN(D)	Y1B2 NN	CK1 Triết B						
	Dược 3A Dược liệu					CK1 NN(C)	CK1 Nội LT NL	Lớp NN GV						
T6	1	Dược 2A Hóa sinh	CK1 Sinh lý	Dược 3C Dược liệu		Đ.D2B KST	Dược 3C BHCS	Dược 2D Hóa sinh	CK1 Sinh lý		Đ.D3A+B Đ.D Ngoại			
	2					Dược 3B Dược liệu	CK1 NN(B)				Dược 3B PPNCKH			
	3	YHCT4 GB Nội		YHCT4 GB Nội		YHCT4 GB Nội		YHCT4 GB Nội		YHCT4 GB Nội				
	4		CK1 Ngoại LT PTTH	Cao học DP Triết										
	5	CK1 Triết A	Đ.D3A+B Đ.D Ngoại	Dược 2A N1 NN	Dược 2B Hóa sinh		Dược 2C Hóa sinh	Dược 2C N1 NN	Dược 2C N2 NN					
	6		Dược 2B N1 NN		Dược 2A N2 NN		Dược 2B N2 NN							

KẾ HOẠCH HỌC TẬP TẠI BỆNH VIỆN
TUẦN THỨ 13 (TỪ 13/10/2025 ĐẾN 19/10/2025)

GD	Thứ 2 Ngày 13/10/25		Thứ 3 Ngày 14/10/25		Thứ 4 Ngày 15/10/25		Thứ 5 Ngày 16/10/25		Thứ 6 Ngày 17/10/25	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Bệnh viện	Tâm thần	Y5B		Y5B		Y5B		Y5B		Y5B
	YHCT									
	Phổi									

KẾ HOẠCH HỌC TẬP TẠI NHÀ D (NHÀ 7 TẦNG – BỆNH VIỆN ĐHYTB)
TUẦN THỨ 13 (TỪ 13/10/2025 ĐẾN 19/10/2025)

GD	Thứ 2 Ngày 13/10/25		Thứ 3 Ngày 14/10/25		Thứ 4 Ngày 15/10/25		Thứ 5 Ngày 16/10/25		Thứ 6 Ngày 17/10/25	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
7	P.D7.03 (100)	Đ.D4B+C LSĐ			Đ.D 2A+B Đ.DCB1			DD2A+B KTCT		
	P.D7.02 (80)									
	P.D7.01 (80)									

LỊCH THI: TẠI PHÒNG TEST (TẦNG 4 NHÀ 15 TẦNG)
TUẦN THỨ 13 (TỪ 13/10/2025 ĐẾN 19/10/2025)

GD	Thứ 2 Ngày 13/10/25		Thứ 3 Ngày 14/10/25		Thứ 4 Ngày 15/10/25		Thứ 5 Ngày 16/10/25		Thứ 6 Ngày 17/10/25	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Phòng Test 1 (Tầng 4 nhà A)			YHDP2: MDCB(6)						Dược 2A: Ký sinh trùng (4) Dược 2B: Ký sinh trùng (4)	
Phòng Test 2 (Tầng 4 nhà A)					KTXN2A: Ngoại ngữ (6) Đ.D4B+C: TCYT(4)	Dược 4A: Dược CT(4) KTXN2B: Ngoại ngữ (6)			Dược 2C: Ký sinh trùng (4) Dược 2D: Ký sinh trùng (4) Dược 5A: CDTPCN(4) YHDP3: Dược lý (6) YHDP2: Ngoại ngữ (6)	Đ.D4A: Dinh dưỡng (6) YHCT5: TMH(4) Y5F: Lao(4)
Phòng Test 3 (Tầng 5 nhà A)		Đ.D2D: GDSK (4) Dược 4B: Dược CT(4)			Y2D: Huyết học (6) Y2E: Huyết học (6)		Y2A: Huyết học (6) Y2I: Huyết học (6) YHCT3: Dược lý (6)			Y3C: Nội tiết (6) Đ.D4B+C: LSĐ(6)
Phòng Test 4 (Tầng 5 nhà A)		Đ.D2A+B: GDSK (4) Đ.D2C: GDSK (4)			Y2B: Huyết học (6) Y2C: Huyết học (6) Y2F: Huyết học (6)		Y2G: Huyết học (6) Y2H: Huyết học (6) Y2K: Huyết học (6) Dược 2B: KT Sinh lý (2) Dược 4C: Dược CT(4) Y4C: Chấn thương (4)			Y5D: YHGD(6) Y4D: KT Nội (45)

Ghi chú:

- Sơ đồ phòng học đăng trên trang web: <http://tbump.edu.vn/>
- Người thực hiện: Nguyễn Việt Khánh - SĐT: 0379.445.809

Hưng Yên, ngày tháng 10 năm 2025
KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
BỘ
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
Y DƯỢC
THÁI BÌNH
ThS Nguyễn Thị Ngoan

Giảng đường		Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6	
		Ngày 13/10/2025		Ngày 14/10/2025		Ngày 15/10/2025		Ngày 16/10/2025		Ngày 17/10/2025	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
BỆNH VIỆN NHI NAM ĐỊNH	GD 1										
	GD 2	Y4E-Y6D GB Nhi	Y4E Nhi	Y4E-Y6D GB Nhi		Y4E-Y6D GB Nhi	Y4E Nhi	Y4E-Y6D GB Nhi		Y4E GB Nhi	
BVĐK NAM ĐỊNH	GD 1	Y4G-Y6A GB Nội	Y6B CT	Y4G-Y6A GB Nội	Y4G Nội	Y4G-Y6A GB Nội	Y6B CT	Y4G-Y6A GB Nội	Y4G Nội	Y4G-Y6A GB Nội	Y6B CT
	GD 2	Y4H-Y6B GB	Y4H Ngoại	Y4H-Y6B GB		Y4H-Y6B GB	Y4H Ngoại	Y4H-Y6B GB		Y4H-Y6B GB	Y4H Ngoại
TRƯỜNG CDN SỐ 20 BQP	GD 201										Y4E: KT Nhi (20')
	GD 204	Y4F-Y6C GB Sản	Y4F Sản	Y4F-Y6C GB Sản		Y4F-Y6C GB Sản	Y4F Sản	Y4F-Y6C GB Sản		Y4F-Y6C GB Sản	Y4E: KT Nhi (20')
	GD 301										Y4F Sản

Ghi chú:

- Trường CD nghề 20 địa chỉ: 126C Trần Đăng Ninh, Ninh Bình (Nam Định cũ)
- BVĐK Nam Định địa chỉ: Khu Đô thị Mỹ Trung, phường Thiên Trường, Ninh Bình



Hưng Yên, ngày tháng 10 năm 2025

LỊCH THI TẠI NINH BÌNH
(TUẦN THỨ 13 TỪ 13/10/2025 ĐẾN 19/10/2025)

- Kính gửi : - Ban Thanh tra Giáo dục;
- Phòng Đảm bảo chất lượng Giáo dục và Khảo thí;
- Phòng Tổ chức cán bộ;
- Phòng Hành chính và Công tác chính trị;
- Các Bộ môn: Ngoại, Sản, Nhi.

Phòng Quản lý Đào tạo đại học thông báo lịch thi tại Ninh Bình tuần học thứ 13 năm học 2025-2026 như sau:

TT	Thời gian	Địa điểm	Lớp thi	Bộ môn	Hình thức thi	Số phòng	Số CB coi/ hỏi thi	TT/CB khác	Tổng số CB
1	Chiều thứ 6 17/10	Trường CDN 20 BQP	Y4E	Nhi	Test 20'	02	04	01	05
2	Chiều thứ 5 16/10	Bệnh viện Đa khoa Hà Nam	LTY4B	Sản	Test 40'	02	04	01	05
			LTY4A	Ngoại	Test 40'				
3	Sáng thứ 6 17/10		LTY4B	Sản	Lâm sàng	02	07	00	07
	Chiều thứ 6 17/10		LTY4A	Ngoại	Lâm sàng	02	10	00	10

Trân trọng cảm ơn./.

Chú ý: Xe đi 7h00' sáng và 13h00' chiều.

KT: TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
BỘ
ĐẠI HỌC
Y DƯỢC
THÁI BÌNH
ThS Nguyễn Thị Ngoan